TÒA ÁN NHÂN DÂN TP.VINH **TỈNH NGHỆ AN** Số: 101 /2019/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *TP Vinh, ngày 17 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 97/2019/TLST –HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2019, của những người yêu cầu:

- Chị Nguyễn Thị M - sinh năm 1983

Địa chỉ: khối 14, phường Lê Lợi, thành phố Vinh, Nghệ An.

- Anh Kiều Ngọc T - sinh năm 1976

Địa chỉ: khối 14, phường Lê Lợi, thành phố Vinh, Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận các đương sự ngày 05 tháng 4 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận các đương sự ngày 05 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị M và anh Kiều Ngọc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc nuôi con chung: chị Nguyễn Thị M và anh Kiều Ngọc T thống nhất có hai con chung tên là Kiều Đình T – sinh ngày 03/8/2007 và Kiều Mai A – sinh ngày 23/5/2010. Nay ly hôn chị Nguyễn Thị M và anh Kiều Ngọc T thỏa thuận: Giao con chung tên là Kiều Đình T – sinh ngày 03/8/2007 cho anh Kiều Ngọc T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Giao con chung tên là Kiều Mai A – sinh ngày 23/5/2010 cho chị Nguyễn Thị M trực tiếp nuôi dưỡng

đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Hai bên có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: chị Nguyễn Thị M và anh Kiều Ngọc T không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3 Về lệ phí: chị Nguyễn Thị M và anh Kiều Ngọc T thống nhất thỏa thuận: chị Nguyễn Thị M chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) lệ phí sơ thẩm; nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006054 ngày 05/4/2019 hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vinh.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND TP.Vinh;
- Chi cục THADS TP.Vinh;
- UBND phường Hưng Phúc, TP Vinh (số 06 quyển số 01//2016);
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hải Yến